

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ KINH MÔN
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:29/2025/HSST
Ngày 11 - 4 - 2025

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KINH MÔN - TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Văn Ngọc

Bà Nguyễn Thị Lựu

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ly - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hiếu- Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 4 năm 2025, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 99/2024/TLST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:02/2025/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2025 các quyết định hoãn phiên tòa số 04/2025/HSST-QĐ ngày 20/01/2025, số 10a/2025/HSST-QĐ ngày 20/5/2025; Thông báo V/v thay đổi thời gian mở phiên tòa số 01/2025/TB-TA ngày 22/01/2025, số 03/2025/TB-TA ngày 17/3/2025 đối với bị cáo:

1.Nguyễn Huy H (tên gọi khác: không), sinh ngày 21 tháng 3 năm 1984; HKTT và chỗ ở: Khu B, phường M, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức N và bà Nguyễn Thị L; gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ ba; có vợ là Nguyễn Thùy D và 03 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 282 ngày 16/10/2017 của Công an huyện Kinh Môn về hành vi xâm hại đến sức khỏe của người khác, mức phạt 2.500.000đ. Bị cáo thi hành xong ngày 23/10/2017. Hiện đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2.Trần Mạnh C (tên gọi khác: không), sinh ngày 23 tháng 01 năm 1992; HKTT và chỗ ở: Khu H, phường M, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Tr và bà Bùi Thị H; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; có vợ là Nguyễn Thị X; Tiền án, tiền sự: Không; Hiện đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo C: Ông Phạm Bá Trường và bà Đường Khánh Ngân; Luật sư thuộc công ty Luật TNHH Khoa Tín; Đều có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Phạm Văn X, sinh năm 1978. Địa chỉ: KDC Bích Nhôi 3, phường Minh Tân, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.

2. Chị Nguyễn Thị Thanh Tr, sinh năm 1983. Địa chỉ: KDC Bích Nhôi 1, phường Minh Tân, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.

3. Chị Nguyễn Thị Kim O, sinh năm 1985. Địa chỉ: KDC Hạ Chiếu 3, phường Minh Tân, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.

4. Anh PH Văn T, sinh năm 1989. Địa chỉ: KDC Bích Nhôi 1, phường Minh Tân, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.

Đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 7/2017, Nguyễn Huy H mở quán cầm đồ tên "Thành Xeko" ở Khu dân cư Bích Nhôi 1, phường Minh Tân, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương để hoạt động cho vay nặng lãi với mức lãi xuất từ: 0 đồng đến 9.000 đồng /1 triệu/1 ngày (tương đương mức lãi suất cho vay 0% đến 328,50%/1 năm). Để quản lý hoạt động cho vay, H mua quyền sử dụng phần mềm Mecash của Công ty cổ phần tập đoàn Tima có trụ sở tại tầng 9, tòa nhà Gold Tower, số 275 đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội, tên tài khoản đăng nhập vào website <http://www.ag.mecash.vn> là "thanhtuan86", mật khẩu là "126789".

Từ khoảng tháng 9/2017 đến tháng 10/2021, Nguyễn Huy H thuê Trần Mạnh C làm nhân viên giúp H trông coi, quản lý quán, cho khách vay tiền, nhắc khách trả lãi, tiến hành thu tiền lãi, thu tiền gốc dưới sự chỉ đạo trực tiếp từ H, mỗi tháng H trả công cho C giao động từ 3.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng. Còn việc quản lý theo dõi trên phần mềm vẫn do H thực hiện.

Trên cơ sở dữ liệu có trong tài khoản "thanhtuan86" xác định: Từ tháng 7/2017 đến ngày 17/5/2022 khi bị lực lượng Công an phát hiện ngăn chặn, H và C đã thực hiện 650 lượt cho người vay tiền, cụ thể:

Có 633 hợp đồng vay tín chấp, với mức lãi suất thấp nhất là 0%/năm (tương ứng với lãi suất 0 đồng/01 triệu/01 ngày), mức lãi suất cao nhất là 328,50%/ năm (tương ứng với lãi suất 9.000 đồng/01 triệu/01 ngày). Tổng số tiền cho vay là: 19.472.100.030 đồng, tiền lãi đã thu là 6.245.189.349 đồng. Trong đó: 442 lượt cho người vay với lãi suất từ 3.000 đồng/1 triệu/1 ngày đến 9.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương mức lãi suất cho vay từ 109,50% đến 328,50%/ năm, vượt quá 5 lần lãi suất cao nhất do Bộ luật dân sự quy định), với tổng số tiền cho vay là 13.268.600.030 đồng, đã thu 4.991.326.499 đồng tiền lãi.

Có 17 hợp đồng vay bất hộ với lãi suất từ 0% đến 414,76 %, tổng số tiền cho vay là 110.655.000 đồng, số tiền lãi đã thu là 101.615.000 đồng. Trong đó: 15 hợp

đồng vay bất hợp với lãi suất từ 199,06% đến 414,76 %, vượt quá 05 lần mức lãi suất cao nhất (20%/năm của khoản tiền vay) với tổng số tiền cho vay là 105.655.000 đồng, đã thu 101.615.000 đồng tiền lãi.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Kinh Môn, đã chứng minh làm rõ 04 người thực hiện 10 lượt vay tiền với tổng số tiền vay là 405.000.000 đồng, số tiền lãi đã trả là 499.426.999 đồng. Trong đó:

- Có 09 lượt vay tiền với lãi suất từ 3.000 đồng đến 5.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương mức lãi suất cho vay từ 109,50% đến 182,50%/năm, vượt quá 5 lần lãi suất cao nhất do Bộ luật dân sự quy định), cụ thể:

- + Có 01 lượt vay tiền, thu tiền lãi, tiền gốc và kết thúc trong năm 2017, với tổng số tiền cho vay lãi là: 20.000.000 đồng; đã thu 329,999 đồng tiền lãi.

- + Có 02 lượt vay tiền thực hiện trong năm 2017 nhưng việc thu lãi, trả gốc, kết thúc từ ngày 01/01/2018 trở đi, với tổng số tiền cho vay là 115.000.000 đồng, đã thu 361.833.000 đồng tiền lãi, tính từ ngày 01/01/2018 trở đi là 349.282.000 đồng. Số tiền thu lợi bất chính là 286.539.534,25 đồng.

- + Có 06 lượt vay tiền từ ngày 01/01/2018 (thời điểm Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 có hiệu lực) đến ngày 17/5/2022 khi bị lực lượng Công an phát hiện ngăn chặn với tổng số tiền cho vay là 220.000.000 đồng, đã thu tiền lãi là 112.964.000 đồng. Số tiền thu lợi bất chính là 95.676.328,77 đồng.

- Có 01 lượt vay từ ngày 01/01/2018 trở đi, với lãi suất 2.000 đồng/01 triệu/01 ngày (tương đương mức lãi suất cho vay 73,00%/ năm), với tổng số tiền cho vay là 50.000.000 đồng, đã thu tiền lãi là 24.300.000 đồng. Số tiền thu lợi bất chính là 17.642.465,75 đồng.

Cụ thể:

1. Anh Phạm Văn X, sinh năm 1978, trú tại Bích Nhôi 3 - Minh Tân - Kinh Môn - Hải Dương (do PH Đức Dũng, sinh năm 1986, trú tại Phố Duy Tân, phường Bình Hàn, Thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương vay hộ): Ngày 24/6/2018, vay số tiền 50.000.000 đồng với lãi suất 3.000 đồng/1 triệu/1 ngày (lãi suất 109,5%/năm). Đến ngày 09/5/2019, anh Xuyên đã trả số tiền lãi là 48.050.000 đồng và trả số tiền vay gốc.

2. Chị Nguyễn Thị Thanh Trâm, sinh năm 1983, trú tại Bích Nhôi 1 - Minh Tân - Kinh Môn - Hải Dương: Ngày 26/9/2017, vay số tiền 55.000.000 đồng, lãi suất 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (lãi suất 146%/năm). Đến ngày 23/03/2022, chị Trâm đã trả số tiền lãi 260.040.000 đồng (tính từ 01/01/2018 là: 256.640.000 đồng). Chị Trâm chưa trả tiền vay gốc.

3. Chị Nguyễn Thị Kim Oanh, sinh năm 1985, trú tại Hạ Chiểu 3 - Minh Tân - Kinh Môn - Hải Dương vay 04 lượt:

- *Lượt 1*: Ngày 29/8/2017, vay số tiền 20.000.000 đồng; lãi suất 3.300 đồng/1 triệu/1 ngày (lãi suất 120,45%/năm). Đến ngày 02/9/2017, chị Kim Oanh đã trả số tiền lãi là 329.999 đồng (tính từ 01/01/2018 là: 0 đồng) và trả số tiền vay gốc.

- *Lượt 2:* Ngày 28/9/2017, vay số tiền 60.000.000 đồng; lãi suất 3.300 đồng/1 triệu/1 ngày (lãi suất 120.45%/năm). Đến ngày 09/5/2019, chị Oanh đã trả số tiền lãi là 101.793.000 đồng (tính từ 01/01/2018 là: 92.642.000 đồng) và trả số tiền vay gốc.

- *Lượt 3:* Ngày 04/6/2018, vay số tiền 10.000.000 đồng; lãi suất 3.300 đồng/1 triệu/1 ngày (lãi suất 120.45%/năm). Đến ngày 13/6/2018, chị Oanh đã trả số tiền lãi là 330.000 đồng và trả số tiền vay gốc.

- *Lượt 4:* Ngày 04/11/2018, vay số tiền 10.000.000 đồng; lãi suất 3.300 đồng/1 triệu/1 ngày (lãi suất 120.45%/năm). Đến ngày 17/5/2019, chị Oanh đã trả số tiền lãi là 7.584.000 đồng và trả số tiền vay gốc.

4. Anh PH Văn Toán, sinh năm 1989, trú tại Hạ Chiếu 3 - Minh Tân - Kinh Môn - Hải Dương vay 04 lượt:

- *Lượt 1:* Ngày 13/03/2018, vay số tiền 50.000.000 đồng; lãi suất 5.000 đồng/1 triệu/1 ngày (lãi suất 182,5%/năm). Đến ngày 27/5/2018, anh Toán đã trả số tiền lãi là 19.000.000 đồng và trả số tiền vay gốc.

- *Lượt 2:* Ngày 25/9/2018, vay số tiền 50.000.000 đồng; lãi suất 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (lãi suất 146%/năm). Đến ngày 21/3/2019, anh Toán đã trả số tiền lãi là 35.600.000 đồng và trả số tiền vay gốc.

- *Lượt 3:* Ngày 04/9/2018, vay số tiền 50.000.000 đồng; lãi suất 4.000 đồng/1 triệu/1 ngày (lãi suất 146%/năm). Đến ngày 19/9/2018, anh Toán đã trả số tiền lãi là 2.400.000 đồng và trả số tiền vay gốc.

- *Lượt 4:* Ngày 14/03/2018, vay số tiền 50.000.000 đồng; lãi suất 2.000 đồng/1 triệu/1 ngày (lãi suất 73%/năm). Đến ngày 11/11/2019, anh Toán đã trả số tiền lãi là 24.300.000 đồng và trả số tiền vay gốc.

Trong số 04 người thực hiện 10 lượt vay tiền nêu trên thì Trần Mạnh C trong thời gian làm thuê cho H đã giúp H thực hiện việc cho vay tiền và thu tiền lãi, tiền gốc của 08 lượt người vay tiền với lãi suất từ 3.000 đồng/1 triệu/1 ngày đến 5.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương mức lãi suất cho vay từ 109,50%/năm đến 182,50%/1 năm, vượt quá 5 lần lãi suất cao nhất do Bộ luật dân sự năm 2015 quy định), với tổng số tiền cho vay là 335.000.000 đồng, tổng số tiền thu lời bất chính người vay phải trả bằng tổng số tiền thu lãi thực tế của người vay là 422.646.000 đồng, tổng số tiền thu lời bất chính thực tế của người vay là 347.859.698,63 đồng.

Ngày 17/5/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hải Dương đã tiến hành cho Nguyễn Huy H đăng nhập vào tài khoản "thanhtuan86" để kiểm tra, trích xuất toàn bộ dữ liệu trên phần mềm quản lý hoạt động cho vay.

Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét chỗ ở của Nguyễn Huy H, kết quả không thu giữ tài liệu đồ vật liên quan đến vụ án.

Về vật chứng: Đối với bộ máy vi tính để bàn, H khai sử dụng bộ máy tính để truy cập, nhập dữ liệu người vay tiền vào tài khoản "thanhtuan86" trên website <http://www.ag.mecash.vn>. Đến đầu năm 2019, H đã bán bộ máy tính để bàn cho người không rõ tên, tuổi, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không thu giữ, quản lý được.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, màu trắng, số imei 1: 356553102626049, số imei 2: 356553102581194 lắp sim số điện thoại 0971.013.015 là sở hữu của Nguyễn Huy H. H khai sử dụng điện thoại này để truy cập, nhập dữ liệu người vay tiền lãi nặng vào tài khoản "thanhtuan86" trên website <https://ag.mecash.vn>, H tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra, hiện Chi cục thi hành án dân sự thị xã Kinh Môn đang quản lý.

Đối với số tiền gốc H cho người khác vay và tiền lãi thu được, H quản lý, đã chi tiêu cá nhân và tiếp tục sử dụng cho người khác vay lãi nặng. H không còn giữ số tiền nào nên Cơ quan điều tra không thu giữ, quản lý được.

Về trách nhiệm dân sự: Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều không có ý kiến yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền đã thu lợi bất chính.

Tại bản Cáo trạng số 79/CT-VKS ngày 23/11/2024, Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương truy tố các bị cáo Nguyễn Huy H và Trần Mạnh C về tội Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự quy định tại khoản 2 Điều 201 của Bộ luật hình sự với tổng số tiền thu lời bất chính được đánh chính là 369.796.800 đồng.

Tại phiên toà: Đại diện VKSND thị xã Kinh Môn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ: Khoản 2, 3 Điều 201; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; các điều 17, 58; Điều 38; khoản 1, 2, 5 Điều 65 BLHS đối với 02 bị cáo. Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Huy H, Trần Mạnh C phạm tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Huy H từ 12 đến 15 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm giao bị cáo cho UBND phường Minh Tân quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách; Xử phạt bị cáo Trần Mạnh C từ 9 đến 12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm giao bị cáo cho UBND phường Minh Tân quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

Về hình phạt bổ sung: Phạt các bị cáo, mỗi bị cáo từ 30- 40 triệu đồng sung quỹ nhà nước.

Về biện pháp tư pháp: áp dụng điểm a, b khoản 1 và khoản 2 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 1 Điều 106 BLTTHS; Nghị quyết 01/2021/NG-HĐTP ngày 20/12/2021 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Truy thu của bị cáo H số tiền 704.796.800đ, bị cáo đã nộp 10.000.000đ, còn phải nộp 694.796.800đ; Truy thu của bị cáo H số tiền 500.000đ sung quỹ nhà nước.

Tịch thu, phát mại sung ngân sách nhà nước chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 thu của Nguyễn Huy H. Tịch thu tiêu huỷ sim điện thoại kèm máy. Đề nghị HĐXX có văn bản thông báo đến Cơ quan viễn thông quản lý số sim điện thoại thu hồi số sim điện thoại.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Luật phí, lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội

quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, công nhận Quyết định truy tố và luận tội của VKSND thị xã Kinh Môn là đúng và đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt; Tại phiên tòa bị cáo H còn xác định số tiền vay gốc 55.000.000đ của chị Nguyễn Thị Thanh Trâm đã trả lại cho bị cáo, cũng như bộ máy tính để bàn bị cáo đã bán cho người không quen biết được số tiền 500.000đ, bị cáo đã chi dùng hết; Các vị luật sư đề nghị HĐXX xem xét phân định vai trò của từng bị cáo trong vụ án, đề nghị giảm nhẹ hình phạt chính và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo C.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1]. *Về các hành vi, quyết định tố tụng*: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. *Về thủ tục tố tụng*: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Xét việc vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, căn cứ Điều 292 BLTTHS, HĐXX xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[3]. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với dữ liệu điện tử và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ ngày ngày 01/01/2018 đến ngày 17/5/2022, tại quán cầm đồ "Thành Xeko" ở Khu dân cư Bích Nhôi 1, phường Minh Tân, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương; Nguyễn Huy H cùng Trần Mạnh C đã cho 08 lượt người vay tiền lãi nặng, với lãi suất từ 3.000 đồng/1 triệu/1 ngày đến 5.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương mức lãi suất cho vay từ 109,50%/năm đến 182,50%/1 năm, vượt quá 5 lần lãi suất cao nhất quy định tại Bộ luật dân sự năm 2015). Tổng số tiền cho vay là 335.000.000 đồng, tổng số tiền thu lãi thực tế của người vay là 462.246.000 đồng, tổng số tiền thu lợi bất chính thực tế của người vay là 369.796.800 đồng.

[4]. Xác định số tiền thu lợi bất chính để xử lý trách nhiệm hình sự, căn cứ khoản 2 Điều 6 Nghị quyết 01/2021/NQ-HĐTP ngày 20/12/2021 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao xác định “2. *Trường hợp cho vay lãi nặng chưa hết thời hạn vay theo thỏa thuận mà bị phát hiện thì số tiền thu lợi bất chính để xác định trách nhiệm hình sự bao gồm tiền lãi và các khoản thu trái pháp luật khác mà người vay phải trả cho người cho vay sau khi trừ đi số tiền lãi tương ứng với mức lãi suất cao nhất theo quy định của Bộ luật Dân sự tính đến thời điểm cơ quan có thẩm quyền phát hiện và ngăn chặn*”. Do đó, các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với số tiền thu lợi bất chính là 369.796.800 đồng.

[5]. Trong vụ án các bị cáo đều là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự là vi phạm pháp luật, song vì tư lợi các bị cáo vẫn cố ý thực hiện, bị cáo Nguyễn Huy H là người quản lý, điều hành hoạt động cho vay lãi nặng nên giữ vai trò chính. Trần Mạnh C được H thuê giúp H trong hoạt động cho vay lãi nặng nên giữ vai trò đồng phạm giúp sức.

Các bị cáo đã cho 08 lượt người vay tiền lãi nặng, với lãi suất từ 3.000 đồng/1 triệu/1 ngày đến 5.000 đồng/1 triệu/1 ngày (tương đương mức lãi suất cho vay từ 109,50%/năm đến 182,50%/1 năm, vượt quá 5 lần lãi suất cao nhất quy định tại Bộ luật dân sự năm 2015), với tổng số tiền thu lợi bất chính là 369.796.800 đồng, nên hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” quy định tại khoản 2 Điều 321 của BLHS. Do vậy, Quyết định truy tố và luận tội của VKSND thị xã Kinh Môn đối với các bị cáo là có căn cứ.

[6]. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của nhà nước về tín dụng mà cụ thể là trật tự trong lĩnh vực kinh doanh tiền tệ; xâm phạm đến lợi ích của công dân. Các bị cáo hoạt động bằng hình thức cho vay lãi nặng từ tháng 7/2017 đến khi bị phát hiện, đã cho nhiều người vay và thu lợi bất chính số tiền lớn, gây bức xúc trong dư luận. Bị cáo H là người có nhân thân xấu, đã bị Công an huyện Kinh Môn Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 282 ngày 16/10/2017 về hành vi xâm hại đến sức khỏe của người khác mức phạt 2.500.000đ, bị cáo đã thi hành xong ngày 23/10/2017. Do vậy, các bị cáo đều phải chịu trách nhiệm về hành vi và hậu quả của các bị cáo gây ra mới đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[7]. *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Các bị cáo cho những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vay tiền làm nhiều lần, có nhiều lần vay tiền đối với số tiền thu lợi bất chính vượt trên mức 30.000.000đ. Do vậy, các bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "phạm tội 02 lần trở lên" theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS.

[8]. *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Xét các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, tại địa phương các bị cáo đều đã có hành động ủng hộ quỹ vì người nghèo, bản thân bị cáo H còn tự nguyện nộp một phần số tiền trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, cần xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: “*phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*”, “*người phạm tội thành khẩn khai báo*” được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; và khoản 2 “*có tinh thần ủng hộ các phong trào do địa phương phát động*”, “*tự nguyện nộp một phần số tiền thi hành án*” để xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo là phù hợp. Do vậy, áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo, giao các bị cáo về chính quyền địa phương nơi cư trú quản lý và giáo dục trong thời gian thử thách để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội. Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo C đề nghị giảm nhẹ hình phạt chính và không áp

dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo C, xét bị cáo C có vai trò tích cực trong vụ án, tuy nhiên bị cáo có nhân thân tốt nên cần phân hóa vai trò, hình phạt chính giữa hai bị cáo và cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với cả hai bị cáo là phù hợp.

[9]. *Về hình phạt bổ sung*: Căn cứ khoản 3 Điều 201 BLHS, khoản 3 Điều 3 Nghị quyết 01/2021/NQ-HĐTP ngày 20/12/2021 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, HĐXX xét thấy cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[10]. *Về biện pháp tư pháp*:

[10.1]. *Về số tiền dùng vào việc phạm tội*: Bị cáo Nguyễn Huy H dùng tổng số tiền 335.000.000đ cho 4 người vay/21 lần vay với lãi suất là 109,50%, 146,00% và 182,5%/năm. Trong đó, tiền gốc bị cáo đã thu là 335.000.000đ. Đây là tiền bị cáo dùng vào việc phạm tội cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[10.2]. *Về số tiền lãi*: Quá trình cho vay, bị cáo thực tế đã thu tổng số tiền lãi bất chính là 369.796.800đ; tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ không có căn cứ xác định những người vay đã sử dụng tiền vay vào mục đích bất hợp pháp; những người vay tiền đều tự nguyện không yêu cầu được nhận lại. Căn cứ Điều 5 Nghị quyết 01/2021/NG-HĐTP ngày 20/12/2021 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, HĐXX thấy cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước tiền lãi bị cáo đã thu tương ứng mức lãi suất cao nhất theo quy định của BLDS là số tiền bị cáo đã thu lợi bất chính. Buộc bị cáo Nguyễn Huy H phải nộp sung ngân sách số tiền này.

[10.3]. Tổng số tiền dùng vào việc phạm tội và số tiền lãi thu lời bất chính, bị cáo phải bị truy thu sung quỹ Nhà nước là 704.796.800đ, được trừ 10.000.000đ bị cáo đã tự nguyện nộp trước khi thi hành án, nên cần phải truy thu số tiền là 694.796.800đ đối với bị cáo là phù hợp.

[11]. *Về xử lý vật chứng*: Quá trình thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, màu trắng, số imei 1: 356553102626049, số imei 2: 356553102581194 lắp sim số điện thoại 0971.013.015 để nhập phần mềm theo dõi các khoản vay, liên lạc, giao dịch và đòi nợ, bị cáo đã giao nộp cho Cơ quan điều tra và bộ máy vi tính để bàn H sử dụng để truy cập, nhập dữ liệu người vay tiền vào tài khoản "thanhtuan86" trên website <http://www.ag.mecash.vn>. Đến đầu năm 2019, H đã bán bộ máy tính để bàn cho người không rõ tên, tuổi, địa chỉ được 500.000đ. Xét chiếc điện thoại và số tiền nêu trên là công cụ, phương tiện, số tiền do bán tài sản (phương tiện dùng vào việc phạm tội) mà có, nên cần tịch thu điện thoại cho phát mại, truy thu số tiền 500.000đ sung quỹ nhà nước; Đối với sim số 0971.013.015 là công cụ phương tiện H dùng để phạm tội nên cần tịch thu cho tiêu hủy. Cần kiến nghị Tập đoàn Công nghiệp- viễn thông Quân đội thu hồi xử lý đối với sim số điện thoại 0971.013.015 theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự là phù hợp.

Về trách nhiệm dân sự: Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều không có ý kiến yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền đã thu lợi bất chính.

[12]. *Về án phí*: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[13]. Trong vụ án này, bị cáo H và C còn cho những người khác vay tiền lãi nặng trong giao dịch dân sự, vay tiền bất họ để thu lời bất chính, quá trình điều tra xác định:

Có 62 lượt vay tiền được ghi nhận trên phần mềm Mecash với lãi suất 300 đồng/01 triệu/01 ngày đến 5.000 đồng/01 triệu/01 ngày, tổng số tiền cho vay là 1.653.000.000 đồng, tổng số tiền lãi đã thu được là 772.899.300 đồng. Đối chiếu thông tin xác định 28 người liên quan đến các lượt vay tiền trên. Những người này thừa nhận đã thực hiện 62 lượt vay tiền trên nhưng với lãi suất 0 đồng/01 triệu/01 ngày (tương đương lãi suất 0%/năm). Những người này chỉ biết vay tiền của Nguyễn Huy H và Trần Mạnh C. Không quen biết Đào Văn Thành, Nguyễn Văn Tuấn và Lê Mạnh H.

Có 81 lượt vay tiền được ghi nhận trên phần mềm Mecash với mức lãi suất từ 1.500 đồng/01 triệu/01 ngày đến 5.000 đồng/01 triệu/01 ngày; tổng số tiền cho vay là 1.719.600.030 đồng; tổng số tiền lãi đã thu được là 632.226.500 đồng. Đối chiếu thông tin xác định 27 người liên quan đến các lượt vay tiền trên nhưng những người này không thừa nhận việc đã vay tiền tại quán cầm đồ.

Có 84 lượt vay tiền được ghi nhận trên phần mềm Mecash với các mức lãi suất từ 1.500 đồng/01 triệu/01 ngày đến 5.000 đồng/01 triệu/01 ngày; tổng số tiền cho vay là 2.819.500.000 đồng; tổng số tiền lãi đã thu được là 979.431.500 đồng. Đối chiếu thông tin xác định 45 người liên quan đến các lượt vay tiền trên nhưng những người này hiện đang vắng nhà chưa làm việc được.

Có 381 lượt vay tiền được ghi nhận trên phần mềm Mecash với mức lãi suất từ 300 đồng/01 triệu/01 ngày đến 5.000 đồng/01 triệu/01 ngày; tổng số tiền cho vay là 11.247.000.000 đồng; tổng số tiền lãi đã thu được là 3.285.411.050 đồng. Hiện chưa có đầy đủ thông tin để xác định người liên quan đến các lượt vay tiền trên.

Đối với việc, tại phiên toà ngày 14/2/2023, Nguyễn Huy H thay đổi lời khai là Huy H không phải là chủ quán chỉ làm thuê từ tháng 8/2017 cho Lê Mạnh H, sinh năm 1983, địa chỉ: Duy Tân, Kinh Môn, Hải Dương; Đào Văn Thành, sinh năm 1983, địa chỉ: Bích Nhôi 1, Minh Tân, Kinh Môn, Hải Dương; Nguyễn Văn Tuấn, sinh năm 1985, địa chỉ: Tân Dân, Kinh Môn, Hải Dương. Vốn hoạt động cho vay lãi là của Mạnh H, Thành, Tuấn mỗi người góp 100.000.000đ. Mọi hoạt của quán do Mạnh H quyết định cho vay. Tiền lãi thu của khách được bao nhiêu thì Huy H chốt lại với Mạnh H và Mạnh H là người trả lương cho Huy H và C hàng tháng. Tại phiên toà Huy H cung cấp các tài liệu: các tờ giấy thể hiện việc thu chi tại quán tháng 8, 9, 10, 11, 12 năm 2017; 13 bản phô tô giấy thu chi hàng tháng năm 2017, 2018; 11 bản phô tô giấy vay tiền năm 2017. Cơ quan điều tra đã tiến hành trưng cầu giám định các tài liệu, lấy lời khai của Lê Mạnh H, Đào Văn Thành, Nguyễn Huy Tuấn và những người làm chứng, cho Nguyễn Huy H đối chất

với những người trên. Kết quả điều tra xác định Nguyễn Huy Tuấn không liên quan đến hoạt động cho vay của quán.

Đối với Đào Văn Thành và Lê Mạnh H khai lúc đầu mở quán mỗi người có vay Nguyễn Huy H 100.000.000 đồng để góp vốn, thống nhất lãi suất khi cho khách hàng vay là 2.500 đồng/1 triệu/1 ngày, hoạt động của quán là do Nguyễn Huy H điều hành, quản lý, chưa được chia lợi nhuận lần nào, đến tháng 10/2017 do không làm được giấy phép kinh doanh nên Đào Văn Thành không tham gia nữa, cổ phần vốn góp là tiền vay thì trả lại cho Huy H. Cuối năm 2017 đầu 2018, Lê Mạnh H do làm ăn riêng bị thua lỗ nên đã bỏ đi Bình Dương làm, cổ phần đóng góp do vay tiền của Huy H nên đã để lại cho Huy H kinh doanh, đã bàn giao quán cho Huy H. Lê Mạnh H và Đào Văn Thành đều không thừa nhận việc tham gia chốt lãi hàng tháng, không tham gia chỉ đạo Huy H trong việc cho khách hàng vay lãi nặng vượt quá quy định của pháp luật, không thuê C làm việc tại quán. Lời khai của Trần Mạnh C đều xác định C được Nguyễn Huy H thuê và trả lương hằng tháng, mọi hoạt động của quán đều do Nguyễn Huy H điều hành, quyết định mức lãi xuất và số tiền cho vay, C không biết Lê Mạnh H, việc Lê Mạnh H và Đào Văn Thành liên quan đến hoạt động cho vay của quán C không biết. Kết luận của cơ quan giám định trong việc phục hồi dữ liệu điện thoại thu giữ của Nguyễn Huy H xác định không có các nội dung liên quan đến việc trao đổi thông tin giữa Lê Mạnh H trong việc cho vay lãi nặng như lời khai của Nguyễn Huy H. Tài liệu điều tra chưa đủ căn cứ xác định trách nhiệm hình sự đối với Lê Mạnh H và Đào Văn Thành. Đối với hành vi của Lê Mạnh H và Đào Văn Thành cùng các khoản vay khác do Nguyễn Huy H và Trần Mạnh C cho vay Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra quyết định tách vụ án hình sự số 1343 ngày 02/11/2024 để tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Đối với Công ty cổ phần tập đoàn Tima có trụ sở tại tầng 9, tòa nhà Gold Tower, số 275 đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội do ông Trần Thế Vĩnh là người đại diện theo pháp luật hoạt động có giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do Sở kế hoạch và đầu tư thành phố Hà Nội cấp phép là đơn vị quản lý, điều hành phần mềm quản lý hoạt động cầm đồ, cho vay hợp pháp. Công ty giao cho anh Nguyễn Văn Thực, sinh năm 1986, trú tại số nhà 37, ngõ 218, Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội là Phó tổng giám đốc Công ty cổ phần tập đoàn Tima là người quản lý cấp cao nhất của phần mềm Mecash (trong đó có việc cho thuê quyền sử dụng tài khoản đăng nhập vào website <http://www.ag.mecash.vn> do Công ty cổ phần tập đoàn Tima quản lý) nhưng không biết Huy H và C sử dụng phần mềm để hoạt động phạm tội cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 2 Điều 201; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38, 17, 58, khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 2

Điều 6 Nghị quyết 01/2021/NQ-HĐTP ngày 20/12/2021 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Huy H và Trần Mạnh C phạm tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”.

2. Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Nguyễn Huy H 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Trần Mạnh C 08 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 16 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Nguyễn Huy H và Trần Mạnh C cho Ủy ban nhân dân phường Minh Tân, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian bị cáo chịu thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68, khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án này và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

3. Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 3 Điều 201 BLHS, phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Huy H số tiền 35.000.000đ (*Ba mươi lăm triệu đồng*), Trần Mạnh C 30.000.000đ (*Ba mươi triệu đồng*) nộp ngân sách nhà nước.

4. Về biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, b khoản 2 Điều 106 BLTTHS; Điều 5 Nghị quyết 01/2021/NG-HĐTP ngày 20/12/2021 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

- Truy thu sung ngân sách nhà nước số tiền 335.000.000đ bị cáo Nguyễn Huy H đã dùng vào việc phạm tội; Truy thu nộp ngân sách nhà nước số tiền thu lợi bất chính thực tế bị cáo H đã thu là 369.796.800đ và 500.000đ (tiền bán máy tính). Tổng số tiền truy thu đối với bị cáo H là 705.296.800, được trừ đi số tiền bị cáo đã nộp trước khi thi hành án là 10.000.000đ. Số tiền còn lại cần phải truy thu nộp ngân sách nhà nước đối với bị cáo H là 695.296.800đ (Sáu trăm chín năm triệu hai trăm chín sáu nghìn tám trăm đồng).

- Tịch thu chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, màu trắng của Nguyễn Huy H cho phát mại sung ngân sách nhà nước. Tịch thu cho tiêu hủy sim điện thoại có số thuê bao 0971.013.015. Kiến nghị Tập đoàn Công nghiệp- viễn thông Quân đội thu hồi xử lý đối với sim số điện thoại 0971.013.015 (*Đều có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/9/2023 tại Chi cục thi hành dân sự thị xã Kinh Môn*)

5. Về án phí: Buộc các bị cáo Nguyễn Huy H và Trần Mạnh C mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo, vắng mặt người có quyền lợi liên quan. Tòa án báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo

trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (*vắng mặt*) có quyền kháng cáo phần bản án trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND thị xã Kinh Môn;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Công an tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS thị xã Kinh Môn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hiền